

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST  
Ngày 28/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Cạn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông La Đức Cường.

2. Bà Lục Thị Xinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Ma Thị Tô Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 01/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 15/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn K** (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 22/4/1987 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: (ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay); thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn N; con bà: Ma Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Triệu Văn N, sinh năm 1957 (có mặt).

Trú tại: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Trung T, sinh năm 1957 - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư B (có mặt).

Bị hại: Tổng Công ty Điện lực M. Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Nguyệt A. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 20 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vĩnh T, sinh năm 1972. Chức vụ: Giám đốc Điện lực huyện C, tỉnh Bắc Kạn trực thuộc Công ty Điện lực B - Tổng Công ty Điện lực M (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Người làm chứng:

Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1952 (có mặt).

Trú tại: Thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Bà La Thị B, sinh năm 1959 (có mặt)

Trú tại: Thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989 (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt.)

Trú tại: Thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Chị Triệu Thị H, sinh năm 1984 (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt.)

Trú tại: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 43 phút ngày 28/3/2020, Công an xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn nhận được tin báo của Điện lực huyện C về việc có đối tượng đập phá hệ thống cột điện đường dây hạ thế 0,4KV thuộc thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua kiểm tra tại hiện trường thì phát hiện tại cột điện 4A-5 và cột điện 4A-6 bị đập phá phần bê tông làm lộ phần thép bằng kim loại bên trong. Công an xã P đã lập biên bản sự việc và chuyển hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn điều tra, xác minh theo quy định.

Sau khi thụ lý, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã điều tra, xác minh và xác định được: 02 (hai) cột điện 4A-5 và cột điện 4A-6 bị đập phá tại thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn là do Triệu Văn K thực hiện hành vi hủy hoại. Cụ thể:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 28/3/2020, Triệu Văn K đi từ trên nhà sàn của K (K sống một mình) xuống dưới gầm sàn rồi lấy 01 (một) chiếc xà beng bằng kim loại dài 1,58 m, màu nâu đen, hình trụ lục giác, một đầu bằng, một đầu thuôn nhọn, xà beng đã cũ được cất dưới gầm sàn nhà K. Sau đó, K cầm theo xà beng và đi bộ theo đường dân sinh đến vị trí cột điện ký hiệu 4A-6 (cách nhà K khoảng 125m, cột điện nằm tiếp giáp với ruộng lúa nhà ông Triệu Văn L và phía trước nhà cũ của ông Nguyễn Văn T, thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn). Đến gần vị trí cột điện, K dùng hai tay cầm xà beng đâm mạnh nhiều lần vào phần thân cột điện (vị trí đâm ngang với tầm ngực của K) khiến phần bê tông cột điện bị vỡ, rơi xuống nền đất xung quanh, làm hở và cong vênh phần lõi thép bằng kim loại bên trong.

Sau đó, Khuyên tiếp tục cầm xà beng đi bộ đến vị trí cột điện 4A-5 (cột điện nằm tiếp giáp với ruộng lúa và ao của nhà ông Nguyễn Văn T, thôn B, xã P,

huyện C, tỉnh Bắc Kạn) rồi dùng hai tay cầm xà beng đâm mạnh nhiều lần vào phần thân cột điện (vị trí đâm ngang với tầm bụng của K) làm phần bê tông cột điện bị vỡ, rơi xuống nền đất xung quanh, làm hở phần lõi kim loại. Sau đó, K cầm xà beng và đi bộ về rồi cất xà beng vào vị trí cũ và lên nhà.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành xác minh và xác định được quá trình Triệu Văn K thực hiện việc hủy hoại 02 (Hai) cột điện trên có bà Hoàng Thị T, chị Hoàng Thị H, bà La Thị B và chị Triệu Thị H trực tiếp nhìn thấy. Cụ thể:

Hoàng Thị T trình bày: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/3/2020, bà T quan sát thấy Triệu Văn K (mặc áo cộc tay màu đen, quần ngắn màu đen) đang sử dụng một chiếc xà beng bằng kim loại, chọc mạnh nhiều phát vào khu vực gần chân cột điện phía trước nhà ông Nguyễn Văn T (cách nhà ông T khoảng 15m), khiến phần bê tông ở thân cột bị rơi vỡ ra ngoài. Sau đó K đi bộ cầm theo xà beng xuống vị trí cột điện sát ao nhà ông Nguyễn Văn T (cách cột điện đầu tiên khoảng 40m) và dùng xà beng chọc mạnh vào cột điện mấy phát làm rơi vỡ bê tông trên thân cột. Vị trí bà T quan sát cách vị trí hai cột điện bị đập phá khoảng 30m.

Hoàng Thị H trình bày: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/3/2020, chị H quan sát thấy Triệu Văn K (mặc áo cộc tay màu đen, quần ngắn màu đen) đang sử dụng một chiếc xà beng dài hơn 01m chọc mạnh nhiều phát vào phần chân cột điện gần nhà chị H, cột điện sát ao nhà ông Nguyễn Văn T. Chị H đứng quan sát khoảng 02 phút thì thấy K đã chọc thủng một bên chân cột điện. Sau đó chị H vào trong nhà nhưng vẫn nghe thấy tiếng xà beng chọc cột điện khoảng 20 phút sau thì không thấy tiếng nữa. Vị trí chị H quan sát cách vị trí cột điện bị đập phá khoảng 30m nên chị H có thể nhìn rõ sự việc.

Triệu Thị H trình bày: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/3/2020, chị H đang ở nhà bố mẹ của mình tại thôn B, xã P, huyện C, Bắc Kạn) thì thấy bà La Thị B (mẹ chị H) gọi ra và quan sát thấy Triệu Văn K (mặc áo cộc tay màu đen, quần ngắn màu đen) đang cầm một chiếc xà beng bằng hai tay chọc mạnh vào phần thân cột điện dựng ở ao nhà ông Nguyễn Văn T, K chọc cột điện khoảng 10 phút thì cầm xà beng đi về hướng nhà mình. Vị trí chị H quan sát cách vị trí cột điện bị đập phá khoảng 50m nên chị H có thể quan sát rõ sự việc.

La Thị B trình bày: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 28/3/2020, bà B nghe thấy có tiếng đập phá nên ra ngoài quan sát thì nhìn thấy Triệu Văn K (mặc áo cộc tay màu đen, quần ngắn màu đen) đang dùng một chiếc xà beng dài khoảng hơn 01m chọc nhiều lần vào phần thân cột điện trên phần ao nhà ông Nguyễn Văn T nên bà gọi con gái là Triệu Thị H ra xem. Hai mẹ con bà B đứng xem được khoảng 10 phút thì thấy K không chọc phá cột điện nữa mà đi về hướng nhà K.

Ngày 28/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường xảy ra. Kết quả xác định được:

Cột điện hạ thế 4A-6 là loại cột bê tông cốt thép, thân cột hình vuông nhỏ dần từ chân cột lên đỉnh cột, kích thước chân cột là 0,335m x 0,327m, kích thước đỉnh cột là 0,140m x 0,140m, cột cao 7,5m (tính cả phần cột được chôn dưới mặt đất). Vị trí bị đập phá bê tông trên cột điện hạ thế 4A-6 tính từ mặt đất lên đỉnh cột điện là khoang thứ 04 và khoang thứ 05, cột điện bị đập phá làm rơi vỡ bê tông, hở

cốt thép, đai thép. Vị trí bị đập phá bê tông nằm trong diện 0,70m x 0,23m x 0,29m, vị trí bị đập phá cao nhất cách mặt đất 02m, thấp nhất cách mặt đất 1,16m. Kích thước vị trí cột điện bị phá hủy phần chân cột là 0,28m x 0,22m. Kích thước vị trí cột điện bị phá hủy phần đỉnh cột là 0,26m x 0,22m.

Cột điện hạ thế 4A-5 là loại cột bê tông cốt thép, thân cột hình vuông nhỏ dần từ chân cột lên đỉnh cột, kích thước chân cột là 0,335m x 0,327m, kích thước đỉnh cột là 0,140m x 0,140m, cột cao 7,5m (tính cả phần cột được chôn dưới mặt đất). Vị trí bị đập phá bê tông trên cột điện hạ thế 4A-5 tính từ mặt đất lên đỉnh cột điện là ô thứ 2 và ô thứ 3, cột điện bị đập phá làm rơi vỡ bê tông hở cốt thép. Vị trí bị đập phá bê tông nằm trong diện 0,84m x 0,28m x 0,22m, vị trí bị đập phá cao nhất cách mặt đất 1,38m, thấp nhất cách mặt đất 0,68m. Kích thước vị trí cột điện bị phá hủy phần chân cột là 0,23m x 0,29m. Kích thước vị trí cột điện bị phá hủy phần đỉnh cột là 0,23m x 0,28m.

Quá trình thực nghiệm điều tra ngày 03/9/2020, bị cáo Triệu Văn K đã diễn tả lại hành vi chọc phá cột điện, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của các nhân chứng.

Theo Quyết định số 267/QĐ-EVN ngày 04/3/2019 về việc ban hành Quy trình vận hành, kiểm tra và bảo dưỡng, sửa chữa đường dây trung áp trong tập đoàn Điện lực quốc gia Việt Nam (áp dụng trong cả đường dây hạ áp) thì cột bê tông cốt thép có vết nứt ngang theo đường vòng có chiều rộng từ 0,5mm và chiều dài khe nứt lớn hơn 200cm phải thay cột. Vì vậy, để đảm bảo an toàn lưới điện, cột điện 4A-5 và cột điện 4A-6 bị Triệu Văn K đập phá phải được thay thế bằng cột mới.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐ ĐGTS ngày 28/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chợ Đồn kết luận: 01 (một) cột điện ký hiệu 4A-5 làm bằng bê tông, cốt thép, tại thời điểm ngày 28/3/2020 có giá là: 5.536.333đ (năm triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm ba ba đồng); 01 (một) cột điện ký hiệu 4A-6 làm bằng bê tông, cốt thép, tại thời điểm ngày 28/3/2020 có giá là: 5.536.333đ (năm triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm ba ba đồng). Tổng giá trị của 02 cột là: 11.072.666đ (mười một triệu không trăm bảy hai nghìn sáu trăm sáu sáu đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của Triệu Văn K, tại Kết luận giám định số 232/KLGĐ ngày 07/07/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 28/3/2020) và tại thời điểm giám định đối tượng Triệu Văn K bị bệnh rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKSCĐ ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, truy tố bị cáo Triệu Văn K về tội: "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định đã truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố; bị cáo Triệu Văn K phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 36 ; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Triệu Văn K từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng khấu trừ thu nhập theo khoản 3 Điều 36; không phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 178/BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 46; Điều 48/BLHS; Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586; 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường giá trị 02 (hai) cột điện cột là: 11.072.666đ (mười một triệu không trăm bảy hai nghìn sáu trăm sáu sáu đồng) và tiền công tháo hạ, thu hồi cột là: 3.114.400,đ (ba triệu một trăm mười bốn nghìn bốn trăm đồng). Tổng số tiền phải bồi thường là: 14.187.066,đ (mười bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn không trăm sáu sáu đồng) cho Tổng công ty Điện lực M.Tạm giữ 2.000.000,đ ông Triệu Văn N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc xà beng đã cũ. Giao 02 cột điện 4-A5 và 4-A6 cho Điện lực huyện Chợ Đồn xử lý theo quy định.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Luật sư Hà Trung T người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ: Không có ý kiến tranh luận với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt chính, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập, trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự, án phí dân sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn trả lời rõ ràng các câu hỏi của Hội đồng xét xử, của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét ra một bản án thấu tình đạt lý.

Ý kiến của bị cáo Triệu Văn K tại phiên tòa: Bị cáo K không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến bổ sung lời bào chữa.

Ý kiến của ông Triệu Văn N: Không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và không có ý kiến bổ sung lời bào chữa. Ông Triệu Văn N có ý kiến, tại phiên tòa hôm nay ông thấy bị cáo khai báo thành khẩn rõ ràng về hành vi phạm tội của mình lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với lời khai tại cơ quan điều tra. Đối với phần bồi thường dân sự bị cáo khai không có thu nhập không có tiền, một phần do bị cáo hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, nên bị cáo không có khả năng bồi thường giá trị hai cột điện và tiền công tháo hạ, thu hồi cột cho bị hại.

Ý kiến của người đại diện bị hại: Không có ý kiến tranh luận. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm bồi thường dân sự đề nghị bị cáo phải bồi thường giá trị hai cột và công tháo hạ, thu hồi cột tổng số tiền là: 14.187.066,đ (mười bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn không trăm sáu sáu đồng).

Ý kiến của người làm chứng của bà Hoàng Thị T, bà La Thị B tại phiên Tòa: Bà T, bà B khẳng định hai bà không có mâu thuẫn, không có thù hằn với bị cáo K, bà T, bà B tại phiên tòa giữ nguyên lời khai đã khai tại cơ quan điều tra. Bà T, bà B thấy bị cáo khai báo tại phiên tòa là đúng hành vi bị cáo đập phá hai cột điện mà bà T, bà B nhìn thấy ngày 28/3/2020.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo một mình hai tay cầm xà beng đập phá hai cột điện bị hỏng là sai bị cáo tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Về bồi thường trị giá hai cột và tiền công tháo hạ, thu hồi cột vì bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tiền nên không có khả năng để bồi thường cho bị hại. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xem xét phần bồi thường cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quyết định đưa vụ án ra xét xử đã xác định tư cách tham gia tố tụng đối với Tổng công ty Điện lực M là nguyên đơn dân sự, ông Triệu Văn N người đại diện hợp pháp đồng thời là người giám hộ của bị cáo. Xác định lại tư cách tham gia tố tụng đối với Tổng công ty Điện lực M là bị hại, ông Triệu Văn N là người đại diện hợp pháp của bị cáo.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Người bào chữa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản, vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Thì nhận thấy, khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28 tháng 3 năm 2020, Triệu Văn K nhà ở tại thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn có hành vi dùng xà beng đập phá 02 (hai) cột điện 4A-5 và 4A-6 (hai cột điện có kết cấu, kích thước tương tự nhau) thuộc hệ thống cột điện đường dây hạ thế 0,4KV, khu vực thôn B, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn khiến hai

cột điện trên bị hư hỏng, phải thay thế mới hoàn toàn. Tại thời điểm bị hủy hoại, 01 (một) cột điện ký hiệu 4A-5 làm bằng bê tông, cốt thép có giá là: 5.536.333đ (năm triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm ba ba đồng); 01 (một) cột điện ký hiệu 4A-6 làm bằng bê tông, cốt thép có giá là: 5.536.333đ (năm triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm ba ba đồng). Tổng giá trị của 02 cột là: 11.072.666đ (mười một triệu không trăm bảy hai nghìn sáu trăm sáu sáu đồng).

Hành vi của Triệu Văn K đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, mất an toàn lưới điện tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Triệu Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178. Điều luật có nội dung:

*1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước ngày xét xử bị cáo Triệu Văn K có tác động với ông Triệu Văn N bố của bị cáo để nộp một khoản tiền để khắc phục hậu quả nên ông Triệu Văn N đã nộp 2.000.000, đồng; tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để phần nào khắc phục hậu quả (theo biên lai số: 05719 ngày 29/12/2020, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức, hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình. Ngoài ra bị cáo có ông ngoại là ông Ma Văn L là Liệt sỹ. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên”.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là phù hợp.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, không có tiền án, không có tiền sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước, trong thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định tâm thần xác định bị cáo là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo cải tạo tại địa phương là thể hiện tính công bằng pháp luật của Nhà nước vẫn đảm bảo tính giáo dục, trừng trị bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Triệu Văn K không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình. Xét thấy, không có tính khả thi cho việc thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với Triệu Văn K là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tổng công ty Điện lực M, người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Vĩnh T - Giám đốc Điện lực huyện C đề nghị bị cáo bồi thường giá trị của 02 cột điện theo kết luận định giá tài sản là: 11.072.666đ (mười một triệu không trăm bảy mươi hai nghìn sáu trăm sáu sáu đồng) và tiền công tháo hạ, thu hồi cột là: 3.114.400đ (ba triệu một trăm mười bốn nghìn bốn trăm đồng). Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là: 14.187.066,đ (mười bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn không trăm sáu sáu đồng) là phù hợp cần được chấp nhận. Tại phiên tòa ông Triệu Văn N có ý kiến đối với số tiền 2.000.000,đ (hai triệu đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn là để phần nào khắc phục hậu quả, nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[8]. Về vật chứng: Đối với 01(một) xà beng bằng kim loại dài 1,58m, chu vi trung bình 0,084m, màu nâu đen, thân hình trụ lục giác, một đầu cắt bằng, một đầu được mài hơi thuôn nhọn, xà beng đã cũ là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với hai cột điện tại hiện trường phá hoại có vị trí 4-A5 và vị trí 4-A6 loại cột bê tông cốt thép, thân cột hình vuông nhỏ dần từ chân cột lên đỉnh cột, kích thước chân cột là 0,335m x 0,327m, kích thước đỉnh cột là 0,140m x 0,140m, cột cao 7,5m (tính cả phần cột được chôn dưới mặt đất), đã bị hủy hoại tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không yêu cầu lấy lại nên giao cho Điện lực huyện C xử lý theo quy định.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn K phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

[2]. Căn cứ khoản 1,5 Điều 178; Điều 36; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52/ BLHS.



Xử phạt: Triệu Văn K: 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Triệu Văn K cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và không áp dụng khấu trừ thu nhập để sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Triệu Văn K.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48/BLHS; các Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Triệu Văn K phải bồi thường cho tổng công ty Điện lực M tổng số tiền là: 14.187.066,đ (Mười bốn triệu một trăm tám mươi bảy nghìn không trăm sáu sáu đồng). Tiếp tục tạm giữ 2.000.000,đ (hai triệu đồng) theo biên lai số: 05719 ngày 29/12/2020 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Việc thi hành án khoản tiền bồi thường được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật dân sự.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) xà beng bằng kim loại dài 1,58m, chu vi trung bình 0,084m, màu nâu đen, thân hình trụ lục giác, một đầu cắt bằng, một đầu được mài hơi thuôn nhọn, xà beng đã cũ.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 30 tháng 11 năm 2020)*

Giao cho Điện lực huyện C xử lý theo quy định hai cột điện đã bị hủy hoại tại hiện trường phá hoại có vị trí 4-A5 và vị trí 4-A6 loại cột bê tông cốt thép, thân cột hình vuông nhỏ dần từ chân cột lên đỉnh cột, kích thước chân cột là 0,335m x 0,327m, kích thước đỉnh cột là 0,140m x 0,140m, cột cao 7,5m(tính cả phần cột được chôn dưới mặt đất).

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 709.353,đ án phí dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

[6]. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Tổng công ty Điện lực M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày,

kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Cạn**